TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Anh T, sinh năm 1981

Bị đơn: Chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1985

Đều ở địa chỉ: số nhà xx, đường NK, phố CVA, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Anh T và chị Lê Thị Thanh H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho anh Lê Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Ngọc L, sinh ngày 02/02/2004 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được cuộc sống.

Giao cho chị Lê Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Như Q, sinh ngày 14/02/2007 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi trưởng thành, tự lập được cuộc sống.

Anh Lê Anh T và chị Lê Thị Thanh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung. Không ai được cản trở anh T, chị H thực hiện quyền này. Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho con: Anh Lê Anh T và chị Lê Thị Thanh H không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung: Anh Lê Anh và chị Lê Thị Thanh H đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Anh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai thu số AA/2016/0000861 ngày 04/01/2018. Trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
-VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cụcTHADSTP NB
- Các đương sự;
- UBND phường NB.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Tuyết